|  |  |
| --- | --- |
| **NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC****VIỆT NAM** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: /TTr-NHNN | *Hà Nội, ngày tháng 8 năm 2023* |

**TỜ TRÌNH**

**Về việc ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ,**

**quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cơ quan Thanh tra, giám sát**

**ngân hàng trực thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam**

Kính gửi: Thủ tướng Chính phủ

Căn cứ Nghị định số 102/2022/NĐ-CP ngày 12/12/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và chấp thuận của Thủ tướng Chính phủ về áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn trong xây dựng, ban hành văn bản *(văn bản số ......../VPCP-TCCV ngày ...../****...****/2023 của Văn phòng Chính phủ)*, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam *(sau đây gọi tắt là NHNN)* đã triển khai xây dựng, hoàn thiện dự thảo Quyết định thay thế Quyết định số 20/2019/QĐ-TTg ngày 12/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng trực thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam *(sau đây gọi tắt là dự thảo Quyết định).*

Ngày ...../..../2023, Chính phủ đã ban hành Nghị định số ...../2023/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định có liên quan đến đơn vị thực hiện phòng, chống rửa tiền *(sau đây gọi tắt là Nghị định số ..../2023/NĐ-CP),* Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã rà soát, hoàn thiện dự thảo Quyết định cho phù hợp với Nghị định số ..../2023/NĐ-CP. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam xin báo cáo và kính trình Thủ tướng Chính phủ dự thảo Quyết định như sau:

**I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN QUYẾT ĐỊNH SỐ 20/2019/QĐ-TTg**

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã tổng kết, đánh giá về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng *(sau đây gọi tắt là Cơ quan TTGSNH)* sau 04 năm triển khai thực hiện theo các quy định tại Quyết định số 20/2019/QĐ-TTg, kết quả như sau:

**1. Kết quả đạt được**

*(i) Về chức năng, nhiệm vụ*

- Tại Quyết định số 20/2019/QĐ-TTg, Cơ quan TTGSNH được xác định là đơn vị tương đương Tổng cục trực thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (*sau đây gọi tắt là NHNN),* thực hiện chức năng tham mưu, giúp Thống đốc Ngân hàng Nhà nước *(sau đây gọi tắt là Thống đốc)* quản lý nhà nước đối với các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, quản lý nhà nước về công tác thanh tra, giám sát ngân hàng, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, phòng, chống rửa tiền, bảo hiểm tiền gửi; tiến hành thanh tra hành chính, thanh tra chuyên ngành và giám sát ngân hàng trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của NHNN; thực hiện phòng, chống rửa tiền, phòng, chống tài trợ khủng bố theo quy định của pháp luật và phân công của Thống đốc. Theo đó, Cơ quan TTGSNH được giao thực hiện 24 nhiệm vụ, quyền hạn. Với việc quy định về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Cơ quan TTGSNH tại Quyết định số 20/2019/QĐ-TTg phù hợp, cần thiết.

- Cơ quan TTGSNH đã nỗ lực triển khai và cơ bản hoàn thành các công việc theo chức năng, nhiệm vụ được giao trên tất cả các mặt công tác *(thanh tra; giám sát; cơ cấu lại và xử lý nợ xấu; củng cố hoạt động hệ thống quỹ tín dụng nhân dân (sau đây gọi tắt là QTDND); tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và tội phạm trong ngành Ngân hàng; phòng, chống rửa tiền; xây dựng, phổ biến văn bản quy phạm pháp luật, đề án, quy định, quy trình nghiệp vụ; tổng hợp, pháp chế, xây dựng lực lượng và công tác khác),* trong đó: Công tác thanh tra, giám sát tiếp tục được tăng cường, đổi mới, nâng cao chất lượng theo hướng thanh tra pháp nhân kết hợp với thanh tra chuyên đề, gắn kết chặt chẽ với công tác giám sát, từng bước triển khai áp dụng phương pháp thanh tra trên cơ sở rủi ro; hoàn thiện, triển khai các công cụ, phương pháp giám sát mới gắn liền với đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển cơ sở dữ liệu và hệ thống tiêu chí giám sát, từng bước chuyển dần từ giám sát tuân thủ sang giám sát trên cơ sở rủi ro kết hợp với giám sát tuân thủ; Cơ quan TTGSNH đã thực hiện, đóng vai trò quan trọng trong chỉ đạo, hướng dẫn NHNN chi nhánh thực hiện công tác thanh tra, giám sát, cơ cấu lại, xử lý nợ xấu đối với tổ chức tín dụng *(sau đây gọi tắt là TCTD)* trên địa bàn.

Hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Cơ quan TTGSNH tiếp tục được tăng cường và nâng cao; đặc biệt, để giải quyết các tồn tại, bất ổn của hệ thống các TCTD đã được nhận diện, Cơ quan TTGSNH đã nỗ lực tham mưu cho Ban Cán sự Đảng, Thống đốc NHNN triển khai thực hiện công tác cơ cấu lại và xử lý nợ xấu đồng bộ, bài bản theo chỉ đạo của Bộ Chính trị, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và có hiệu quả như: (i) Sự ổn định, an toàn hệ thống các TCTD được giữ vững và từng bước cải thiện; (ii) Nhiều TCTD yếu kém được nhận diện và được cơ cấu lại toàn diện, không để xảy ra đổ vỡ và mất an toàn hoạt động ngoài tầm kiểm soát của Nhà nước; (iii) Năng lực quản trị, điều hành của các TCTD từng bước được nâng cao, tiệm cận thông lệ quốc tế; (iv) Tỷ lệ bao phủ nợ xấu (dự phòng rủi ro tín dụng/nợ xấu) tăng lên do các TCTD tăng cường trích lập dự phòng rủi ro, tạo lập nguồn lực xử lý nợ xấu;...

- Rà soát, đánh giá hoạt động gắn với hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Cơ quan TTGSNH cho thấy:

+ Quy định về chức năng, nhiệm vụ của Cơ quan TTGSNH (quy định tại Quyết định số 20/2019/QĐ-TTg) và của các đơn vị thuộc Cơ quan TTGSNH (quy định tại các quyết định của Thống đốc) cơ bản phù hợp, trong đó: Việc giao Cơ quan TTGSNH đồng thời thực hiện 04 khâu của quá trình quản lý, thanh tra, giám sát đối với các TCTD tiệm cận gần hơn với thông lệ, chuẩn mực quốc tế và phù hợp với thực tiễn phát triển của ngành Ngân hàng trong hiện tại và thời gian tới; phát huy được ưu thế trong việc kết nối giữa công tác thanh tra và công tác giám sát *(Dự án Hệ thống thông tin hỗ trợ hoạt động giám sát từ xa đã vận hành từ tháng 6/2021 và phối hợp giữa chức năng giám sát và thanh tra đã cơ bản đi vào nền nếp, chất lượng ngày càng được nâng cao hơn),* giữa công tác thanh tra - giám sát với công tác xây dựng chính sách, quản lý cấp phép và vai trò đầu mối của công tác cơ cấu lại hệ thống các TCTD và xử lý nợ xấu, góp phần quan trọng vào việc bảo đảm an toàn hệ thống các TCTD và quá trình cơ cấu lại, xử lý nợ xấu của hệ thống các TCTD, phục vụ đắc lực trong việc thực thi chính sách tiền tệ, ổn định thị trường tiền tệ.

+ Phân công trách nhiệm thanh tra, giám sát đối với đối tượng thanh tra, giám sát giữa Cơ quan TTGSNH và Thanh tra, giám sát NHNN chi nhánh cơ bản phù hợp. Việc phân công Cơ quan TTGSNH chịu trách nhiệm thanh tra, giám sát trực tiếp đối với pháp nhân tất cả các TCTD (trừ QTDND), đồng thời là đầu mối hướng dẫn, triển khai công tác thanh tra, giám sát đối với toàn bộ hệ thống các TCTD và các tổ chức khác tuy rất nặng nề nhưng bảo đảm Cơ quan TTGSNH thực sự là nòng cốt, hạt nhân của Thanh tra, giám sát ngành Ngân hàng.

*(ii) Về cơ cấu tổ chức*

- Tổ chức bộ máy của Cơ quan TTGSNH đã được thiết lập, vận hành ổn định, chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị không chồng chéo hoặc trùng lặp; có các đơn vị làm đầu mối theo dõi, nắm bắt, xử lý và chịu trách nhiệm theo quy trình đối với từng loại hình TCTD.

- Cơ cấu tổ chức và hoạt động hiện nay của Cơ quan TTGSNH theo quy định tại Quyết định số 20/2019/QĐ-TTg phù hợp với Chiến lược phát triển ngành Ngân hàng Việt Nam đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 được phê duyệt tại Quyết định số 986/QĐ-TTg ngày 08/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ. Số lượng các đơn vị thuộc Cơ quan TTGSNH đã được rà soát, bảo đảm tinh gọn theo các văn bản chỉ đạo của Đảng, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ (*theo Quyết định số 20/2019/QĐ-TTg, số đơn vị đầu mối thuộc Cơ quan TTGSNH từ 11 đơn vị giảm xuống còn 08 đơn vị (giảm 03 đơn vị, tỷ lệ giảm 27,27%), số phòng từ 48 phòng giảm xuống còn 30 phòng (giảm 18 phòng, tỷ lệ giảm 37,5%).*

- Cơ cấu tổ chức hiện nay đã từng bước chứng minh tính hiệu lực, hiệu quả, bảo đảm tính phối kết hợp giữa chức năng giám sát và chức năng thanh tra, cấp phép, ban hành chính sách; bảo đảm phù hợp với đặc thù về tổ chức, hoạt động của NHNN, các TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, hoạt động thanh tra, giám sát ngân hàng và thúc đẩy đổi mới theo hướng từng bước thực hiện các thông lệ, chuẩn mực quốc tế về thanh tra, giám sát ngân hàng; bảo đảm tính khả thi, phù hợp với điều kiện thực tế, vai trò, mức độ phức tạp và sự phát triển nhanh chóng của ngành Ngân hàng ở Việt Nam; bảo đảm các nhiệm vụ cơ bản (thanh tra, giám sát an toàn vi mô, quản lý) được thực hiện thống nhất trong toàn hệ thống, đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính, khắc phục được các tồn tại, hạn chế trong công tác thanh tra, giám sát ngân hàng thời gian qua. Vai trò của Cơ quan TTGSNH trong việc tham mưu, chỉ đạo triển khai, hướng dẫn công tác thanh tra, giám sát toàn hệ thống, công tác tổng kết, đánh giá và rút kinh nghiệm công tác thanh tra, giám sát hằng năm được nâng cao; có đơn vị làm đầu mối chuyên trách quản lý QTDND.

- Đơn vị được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành, giám sát được tổ chức thành đơn vị cấp Cục là phù hợp. Đây là cơ sở pháp lý để phân cấp, uỷ quyền cho Thủ trưởng đơn vị được quyết định các nội dung về công tác thanh tra, giám sát được thực hiện; trên thực tế đã góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của Cơ quan TTGSNH. Cụ thể: Chánh Thanh tra, giám sát ngân hàng thực hiện thẩm quyền của Chánh Thanh tra bộ, đồng thời được phân cấp thực hiện một số nội dung trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao; việc phân cấp thẩm quyền cho Cục trưởng Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng được ra quyết định thanh tra, thành lập đoàn thanh tra và xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật đã tạo sự chủ động, tăng tính chịu trách nhiệm cho các đơn vị thực hiện chức năng thanh tra, giám sát và giúp Thủ trưởng các đơn vị này trong việc nắm bắt tình hình, giải quyết, xử lý kịp thời những vướng mắc phát sinh.

**2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân của tồn tại, hạn chế**

***2.1. Tồn tại, hạn chế***

Bên cạnh kết quả đạt được, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Cơ quan TTGSNH còn tồn tại, hạn chế *(chất lượng tham mưu, xử lý một số công việc liên quan đến cơ cấu lại TCTD chưa được như mong muốn, nhất là việc cơ cấu lại các TCTD có tình trạng yếu kém kéo dài hơn dự kiến; một số trường hợp chưa kịp thời phát hiện các sai phạm của TCTD; việc tham mưu ban hành một số cơ chế, chính sách liên quan đến công tác thanh tra, giám sát còn chưa đạt tiến độ đề ra…).* Kết quả rà soát, đánh giá hoạt động của Cơ quan TTGSNH cho thấy còn tồn tại, hạn chế về chức năng, nhiệm vụ như sau:

- Một số nhiệm vụ, quyền hạn của Cơ quan TTGSNH (quy định tại Quyết định số 20/2019/QĐ-TTg) và của các đơn vị thuộc Cơ quan TTGSNH (quy định tại các quyết định của Thống đốc NHNN) cần được xem xét để sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với các quy định hiện hành, thực tiễn hoạt động của Cơ quan TTGSNH (bao gồm cả việc điều chỉnh phân công nhiệm vụ giữa các đơn vị thuộc Cơ quan TTGSNH) như: *Bỏ nội dung về xây dựng dự án luật, dự thảo nghị quyết của Quốc hội, dự án pháp lệnh, dự thảo nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội do nội dung này trùng với chức năng, nhiệm vụ của Vụ Pháp chế; bỏ nhiệm vụ liên quan đến chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ thanh tra hành chính đối với Thanh tra, giám sát NHNN chi nhánh,…* Bên cạnh đó, một số nhiệm vụ về thanh tra cần rà soát, chỉnh sửa để phù hợp với quy định tại Luật Thanh tra năm 2022.

- Việc áp dụng phương pháp thanh tra trên cơ sở rủi ro còn chưa được như kỳ vọng. Hoạt động thanh tra, giám sát còn có bất cập so với yêu cầu nhiệm vụ công tác ngày càng cao.

- Tiến độ xử lý một số công việc còn chậm, chất lượng xử lý chưa được như mong muốn.

- Tại Điều 3 Quyết định số 20/2019/QĐ-TTg quy định *“Cục trưởng Cục Phòng, chống rửa tiền có trách nhiệm tiếp nhận, thu thập thông tin, báo cáo về phòng, chống rửa tiền, phòng, chống tài trợ khủng bố; được quyền yêu cầu cung cấp, chuyển giao thông tin về phòng, chống rửa tiền, phòng, chống tài trợ khủng bố; hợp tác, trao đổi thông tin về phòng, chống rửa tiền, phòng, chống tài trợ khủng bố với cơ quan của nước ngoài có thẩm quyền về phòng, chống rửa tiền, phòng, chống tài trợ khủng bố theo quy định của pháp luật và theo phân cấp, ủy quyền của Thống đốc NHNN*”. Tuy nhiên, với vị thế là đơn vị cấp Cụcthuộc Cơ quan TTGSNH, Cục Phòng, chống rửa tiền rất khó khăn trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ, đặc biệt là trong việc phối hợp, trao đổi công tác với các bộ, ngành liên quan, hợp tác quốc tế và tuân thủ/thực hiện các thông lệ, chuẩn mực quốc tế/khuyến nghị về phòng, chống rửa tiền, tài trợ khống bố. Tồn tại, hạn chế này đã được NHNN báo cáo, trình Chính phủ trình Quốc hội thông qua Luật Phòng, chống rửa tiền năm 2022.

***2.2. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế***

Các tồn tại, hạn chế trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Cơ quan TTGSNH nêu trên có nguyên nhân chủ quan, khách quan, nguyên nhân về nhân sự, tổ chức thực hiện nhiệm vụ (chỉ đạo, phân công nhiệm vụ, phối hợp công tác, ...):

- Cơ quan TTGSNH được giao thực hiện rất nhiều công việc *(bao gồm cả công việc thường xuyên, đột xuất và có xu hướng ngày càng gia tăng),* trong đó có rất nhiều công việc phức tạp, chưa có đủ cơ sở pháp lý để xử lý, chưa có tiền lệ xử lý, phải phối hợp với nhiều cơ quan, đơn vị để xử lý (bao gồm cả cơ quan, đơn vị ngoài NHNN) nhưng yêu cầu phải xử lý trong thời gian rất ngắn; phân cấp, ủy quyền cho Cơ quan TTGSNH thực hiện công tác quản lý cấp phép còn hạn chế. Bên cạnh đó, Cơ quan TTGSNH cũng phải xử lý rất nhiều công việc không thuộc chức năng, nhiệm vụ như: Cung cấp thông tin khách hàng của TCTD theo đề nghị/yêu cầu của các cơ quan điều tra, tòa án nhân dân các cấp, cơ quan thuế, cơ quan hải quan,... trong khi các cơ quan chức năng này có thẩm quyền trực tiếp yêu cầu TCTD cung cấp thông tin, tài liệu theo quy định của pháp luật. Ngoài việc phối hợp cung cấp thông tin, Cơ quan TTGSNH còn phải dành nguồn lực làm việc, giải trình với các đoàn thanh tra, kiểm tra của các cơ quan nhà nước như Ủy ban Kiểm tra Trung ương, Thanh tra Chính phủ, Kiểm toán Nhà nước, Bộ Công an, Bộ Nội vụ, Tổng cục Thuế... Các đoàn thanh tra, kiểm tra thường yêu cầu cung cấp nhiều hồ sơ, tài liệu từ giai đoạn trước, theo các mô hình tổ chức cũ của Cơ quan TTGSNH, do vậy, mất rất nhiều thời gian để rà soát, thống kê và tập hợp.

- Hiện nay, bên cạnh sự phát triển nhanh, đa dạng về sản phẩm và dịch vụ của hệ thống TCTD, vi phạm của TCTD với cách làm ngày càng tinh vi nên việc phát hiện vi phạm qua công tác thanh tra, giám sát là rất khó khăn, thậm chí nhiều vụ việc phải qua công tác điều tra mới phát hiện ra vi phạm.

- Hành lang và khuôn khổ pháp lý chưa đồng bộ, còn thiếu, đặc biệt là khung pháp lý về cơ cấu lại và xử lý nợ xấu luôn phát sinh nhiều vấn đề mới, chưa có hoặc có nhưng cơ sở pháp lý chưa rõ ràng nên mất rất nhiều thời gian nghiên cứu, tìm hiểu vấn đề để tham mưu, đề xuất xử lý phù hợp trong từng giai đoạn. Việc xử lý các ngân hàng yếu kém, kiểm soát đặc biệt kéo quá dài và phải xử lý rất nhiều công việc mang tính chất sự vụ hoặc chưa có quy định rõ ràng nên nhóm các công chức đang xử lý công việc không muốn tiếp tục làm việc này, các công chức khác cũng không muốn tham gia vào xử lý trong bối cảnh rất khó luân chuyển/chuyển đổi vị trí công tác đối với các công chức đang xử lý công việc vì các công việc này đòi hỏi phải nắm chắc thông tin, tài liệu gắn với quá trình xử lý từ đầu. Quy định pháp lý bảo vệ công chức làm công tác thanh tra, giám sát còn thiếu, đặc biệt là trong công tác xử lý TCTD yếu kém, gây áp lực rất lớn kèm rủi ro cho công chức trong thực hiện nhiệm vụ, đặc biệt là công chức thực hiện nhiệm vụ về công tác thanh tra, giám sát, cơ cấu lại TCTD yếu kém, kiểm soát đặc biệt. Bên cạnh đó, việc giải trình các nội dung đối với ý kiến của các Đoàn thanh tra, kiểm tra, kiểm toán... của các cơ quan có thẩm quyền cũng có lúc khiến cho công chức Cơ quan TTGSNH tâm tư, lo lắng, ảnh hưởng đến hiệu quả làm việc.

- Việc chuyểnvăn bản để xử lý đã được Cơ quan TTGSNH cải cách theo hướng Chánh Thanh tra, giám sát ngân hàngphân cấp, ủy quyền cho Văn phòng Cơ quan TTGSNH chủ động chuyển rất nhiều loại văn bản mà Cơ quan TTGSNH nhận được đến các đơn vị thuộc Cơ quan TTGSNH để xử lý. Tuy nhiên, việc ứng dụng Hệ thống quản lý văn bản và điều hành (Edoc) trong quá trình phát hành văn bản (tờ trình/công văn,...) thời gian qua còn bất cập, chưa thực sự hiệu quả như: Hiện nay, công chức phải thực hiện phát hành song song cả bản cứng và bản mềm trên Edoc với nhiều cấp kiểm soát/phê duyệt, văn thư… Việc vừa phải xử lý văn bản giấy vừa phải xử lý trên hệ thống Edoc đã làm tăng gấp đôi thời gian xử lý, bên cạnh đó, nhiều lúc hệ thống Edoc hoạt động chậm nên làm lãng phí rất nhiều thời gian để có thể chuyển hay phát hành văn bản. Công chức làm công tác quản lý, giám sát vi mô phải thực hiện xử lý hồ sơ cấp phép, giám sát vi mô trên đồng thời các hệ thống: (i) Thủ tục hành chính một cửa của NHNN, (ii) Hệ thống Edoc, (iii) Hệ thống thông tin hỗ trợ hoạt động giám sát từ xa – việc sử dụng các hệ thống này làm tăng gấp nhiều lần thời gian xử lý sự vụ của công chức.

- Tổ chức thực hiện công việc tại một số đơn vị chưa thực sự chuyên nghiệp, bài bản; chưa thống nhất được quy trình xử lý các công việc trọng yếu, trong đó chưa quy định rõ về trình tự, thủ tục, hồ sơ, thời gian xử lý, trách nhiệm xử lý (bao gồm cả công tác phối hợp) để bảo đảm xử lý công việc hiệu quả và làm cơ sở xử lý trách nhiệm khi có vấn đề phát sinh; việc phối hợp công tác giữa các đơn vị thuộc Cơ quan TTGSNH vẫn còn hạn chế như: Thời gian trả lời nội dung cần phối hợp còn chậm; nội dung ý kiến tham gia của một số đơn vị phối hợp đôi khi còn chung chung, chưa sát với đề nghị của đơn vị chủ trì lấy ý kiến.

- Ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác giám sát, thanh tra của Cơ quan TTGSNH đã được quan tâm, đẩy nhanh nhưng còn bất cập về nhân sự được đào tạo công nghệ thông tin phục vụ cho công tác thanh tra, giám sát trong điều kiện các TCTD ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin trong hoạt động; thời gian để thu thập thông tin, tài liệu làm tăng thời lượng xử lý của công chức, chưa có ứng dụng mạnh mẽ vào hoạt động giám sát để có thời gian tập trung nghiên cứu, xử lý các nội dung phi số liệu.

- Một bộ phận công chức thuộc Cơ quan TTGSNH chưa có hoặc có ít kinh nghiệm hoặc thiếu kỹ năng, kinh nghiệm chuyên sâu về thanh tra, giám sát ngân hàng. Tính chủ động và sáng tạo của một bộ phận công chức còn chưa cao, chưa chủ động đổi mới phương pháp xử lý công việc, trong khi yêu cầu nhiệm vụ công tác ngày càng cao. Năng lực, trình độ của một số công chức thuộc Cơ quan TTGSNH còn bất cập. Biên chế của Cơ quan TTGSNH luôn thiếu so với yêu cầu nhiệm vụ công tác, ví dụ: Về nguyên tắc để đảm bảo giám sát hiệu quả (nguyên tắc bốn mắt), tránh nguy cơ nhầm lẫn, thiếu sót hoặc nguy cơ rủi ro đạo đức thì 01 TCTD cần 02 công chức giám sát chuyên quản; đối với TCTD lớn có tầm ảnh hưởng hệ thống cần 05-07 công chức giám sát chuyên quản, nhưng đến nay, Cơ quan TTGSNH chưa bố trí được nhân sự giám sát hợp lý, phù hợp. Đội ngũ lãnh đạo cấp Cơ quan, cấp vụ, cấp phòng thuộc Cơ quan TTGSNH không ổn định, thường xuyên thiếu hụt so với quy định và yêu cầu nhiệm vụ công tác.

- Do đặc thù về khối lượng, tính chất công việc của Cơ quan TTGSNH, một bộ phận công chức thường được giao xử lý các nhiệm vụ có tính chất quan trọng, phức tạp, có liên quan đến bí mật nhà nước, có thời hạn khẩn, gấp... Bộ phận công chức này cần phải được tập trung đào tạo để nâng cao trình độ nghiệp vụ, kỹ năng xử lý công việc để xử lý công việc bảo đảm hiệu quả hơn, nhưng lại không bố trí được thời gian tham dự các khóa đào tạo do việc bố trí cán bộ khác thay thế sẽ ảnh hưởng đến chất lượng, tiến độ công việc.

- Một số công việc của Cơ quan TTGSNH có tính chất phức tạp, ảnh hưởng rộng đến hệ thống tài chính, ngân hàng nên phải trình nhiều cấp có thẩm quyền như Bộ Chính trị, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và lấy ý kiến của các bộ, ngành có liên quan nên công việc thường kéo dài.

- Trong thời gian qua, một số văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến hoạt động của Thanh tra, giám sát ngành Ngân hàng nói chung, của Cơ quan TTGSNH nói riêng được ban hành (sửa đổi, bổ sung/ban hành mới...). Bên cạnh đó, qua thực tiễn triển khai thực hiện nhiệm vụ đã phát sinh những vấn đề bất cập hoặc cần điều chỉnh cho hợp lý hơn. Do đó, cần xem xét để sửa đổi, bổ sung hoặc hủy bỏ một số nhiệm vụ của Cơ quan TTGSNH cho phù hợp với các quy định hiện hành và thực tiễn hoạt động của Cơ quan TTGSNH.

- Cục Phòng, chống rửa tiền là đơn vị cấp Cục thuộc Cơ quan TTGSNH do đó tính độc lập trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao bị hạn chế so với trường hợp được tách ra trở thành đơn vị cấp Cục thuộc NHNN theo khuyến nghị của APG.

- Khối lượng công việc mà các đơn vị thuộc Cơ quan TTGSNH được giao xử lý theo chức năng, nhiệm vụ chưa có sự cân đối, hài hòa giữa các đơn vị, đặc biệt là có đơn vị được giao xử lý khối lượng công việc rất lớn so với các đơn vị khác như Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng II.

**II. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH QUYẾT ĐỊNH THAY THẾ QUYẾT ĐỊNH SỐ 20/2019/QĐ-TTg**

- Khoản 1 Điều 64 Luật Phòng, chống rửa tiền năm 2022 quy định: ”*1. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 49 Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 46/2010/QH12 như sau: ”1. Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng là đơn vị thuộc cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước, thực hiện nhiệm vụ thanh tra, giám sát ngân hàng~~, phòng, chống rửa tiền~~”.*

- Điều 3 Nghị định số 102/2022/NĐ-CP ngày 12/12/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định:*”Thống đốc Ngân hàng Nhà nước trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng*”.

- Ngày ..../...../2023, Chính phủ ban hành Nghị định số ......./2023/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định có liên quan đến đơn vị thực hiện phòng, chống rửa tiền.

- Xuất phát từ quy định của pháp luật và thực tiễn triển khai thực hiện nhiệm vụ của Cơ quan TTGSNH trong thời gian qua~~.~~

Đểkhắc phục những bất cập trong hoạt động và tổ chức bộ máy, đồng thời để phù hợp với các quy định tại Luật Phòng, chống rửa tiền năm 2022, Nghị định số ...../2023/NĐ-CP, NHNN thấy cần thiết phải xây dựng Quyết định thay thế Quyết định số 20/2019/QĐ-TTg để thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao.

**III. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO XÂY DỰNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH**

Việc ban hành Quyết định thay thế Quyết định số 20/2019/QĐ-TTg quán triệt các quan điểm sau:

1. Bảo đảm phù hợp với các quy định của pháp luật, đặc biệt là Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam năm 2010, Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các tổ chức tín dụng năm 2017, Luật Thanh tra năm 2022, Luật Phòng, chống rửa tiền năm 2022, Luật Bảo hiểm tiền gửi năm 2012, Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2020*,*Luật Phòng, chống khủng bố năm 2013, Nghị định số 102/2022/NĐ-CP, Nghị định số ..../2023/NĐ-CP.

2. Bảo đảm phù hợp với đặc thù về tổ chức, hoạt động của NHNN, các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, hoạt động thanh tra, giám sát ngân hàng và thúc đẩy đổi mới theo hướng từng bước thực hiện các thông lệ, chuẩn mực quốc tế về thanh tra, giám sát ngân hàng.

3. Bảo đảm tính khả thi, phù hợp với điều kiện thực tế, vai trò, mức độ phức tạp và sự phát triển nhanh chóng của ngành Ngân hàng ở Việt Nam; đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính, khắc phục được các tồn tại, hạn chế trong công tác thanh tra, giám sát ngân hàng thời gian qua.

4. Góp phần bảo đảm sự phát triển an toàn, lành mạnh của hệ thống các tổ chức tín dụng và hệ thống tài chính; duy trì và nâng cao lòng tin của công chúng đối với hệ thống các tổ chức tín dụng; bảo đảm việc chấp hành chính sách, pháp luật về tiền tệ và ngân hàng; góp phần nâng cao hiệu quả và hiệu lực quản lý nhà nước trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng.

5. Tinh gọn bộ máy, đảm bảo hiệu lực, hiệu quả.

6. Việc sắp xếp, kiện toàn các đơn vị theo nguyên tắc mỗi công việc giao cho một đơn vị làm đầu mối thực hiện, một đơn vị có thể thực hiện nhiều công việc; chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị không chồng chéo, trùng lắp, không có khoảng trống.

7. Bảo đảm tính phối kết hợp giữa chức năng giám sát và chức năng thanh tra, cấp phép, ban hành chính sách. Trong đó, trọng tâm và tập trung vào công tác giám sát (giám sát vĩ mô và giám sát vi mô).

8. Phù hợp với Chiến lược phát triển ngành Ngân hàng Việt Nam đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

9. Bảo đảm các nhiệm vụ cơ bản (thanh tra, giám sát an toàn vi mô, quản lý) được thực hiện thống nhất trong toàn hệ thống.

10. Kế thừa những quy định còn phù hợp tại Quyết định số 20/2019/QĐ-TTg; đồng thời, sửa đổi, bổ sung nhằm hoàn chỉnh các nội dung, sắp xếp kiện toàn các đơn vị để khắc phục những hạn chế, bất cập trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị nhằm tăng cường, nâng cao hơn nữa hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý, thanh tra, giám sát ngân hàng.

**IV. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH**

Việc xây dựng dự thảo Quyết định được NHNN thực hiện theo đúng quy định xây dựng văn bản quy phạm pháp luật theo trình tự, thủ tục rút gọn:

1. NHNN đã chỉ đạo các đơn vị liên quan nghiên cứu, tổng kết, đánh giá nghiêm túc, toàn diện về chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và hoạt động của Cơ quan TTGSNH, đề xuất nội dung tiếp tục kế thừa, sửa đổi, bổ sung Quyết định số 20/2019/QĐ-TTg. Trên cơ sở đó, NHNN đã tổ chức soạn thảo dự thảo Quyết định.
2. Ban Cán sự Đảng Ngân hàng Nhà nước đã họp, cho ý kiến thống nhất về chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Cơ quan TTGSNH cho phù hợp với tình hình thực tế công việc, khắc phục được các tồn tại, hạn chế trong công tác thanh tra, giám sát ngân hàng thời gian qua; việc sắp xếp, kiện toàn các đơn vị thuộc Cơ quan TTGSNH đảm bảo tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả theo chủ trương của Đảng, Chính phủ.

3. Ngày ....../...../2023, Chính phủ ban hành Nghị định số ....../2023/NĐ-CP, theo đó NHNN đã rà soát, chỉnh sửa dự thảo Quyết định cho phù hợp.

4. NHNN đã có văn bản đề nghị Bộ Nội vụ, Bộ Tư pháp thẩm định dự thảo Quyết định theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

5. Tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp, Bộ Nội vụ, NHNN hoàn chỉnh dự thảo Quyết định.

**V. KẾT CẤU VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH**

**1. Kết cấu của dự thảo Quyết định**

Dự thảo Quyết định được kết cấu gồm 05 Điều sau:

- Điều 1. Vị trí và chức năng.

- Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn.

- Điều 3. Cơ cấu tổ chức.

- Điều 4. Lãnh đạo Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng.

- Điều 5. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành.

**2. Nội dung cơ bản của dự thảo Quyết định**

Trên cơ sở tiếp thu ý kiến thẩm định của Bộ Nội vụ, Bộ Tư pháp, NHNN hoàn chỉnh dự thảo Quyết định. Cụ thể:

***2.1. Điều 1. Vị trí và chức năng***

Kế thừa nội dung quy định tại Điều 1 Quyết định số 20/2019/QĐ-TTg; huỷ bỏ nhiệm vụ ”*quản lý nhà nước về phòng, chống rửa tiền; thực hiện phòng, chống rửa tiền, phòng, chống tài trợ khủng bố*” để phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 64 Luật Phòng, chống rửa tiền năm 2022 và Nghị định số ....../2023/NĐ-CP; chỉnh sửa bổ sung về câu từ cho phù hợp với quy định của Luật Thanh tra năm 2022.

***2.2. Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn***

Dự thảo Quyết định kế thừa quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của Cơ quan TTGSNH tại Điều 2 Quyết định số 20/2019/QĐ-TTg còn phù hợp và sửa đổi, bổ sung một số quy định cho phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành và thực tiễn hoạt động của Cơ quan TTGSNH (*nội dung bổ sung/sửa đổi, bổ sung được in đậm, chữ nghiêng; nội dung bỏ đi được in thường gạch ngang*), cụ thể:

(**1**) Sửa đổi điểm a khoản 1: ”a) *~~Các dự án luật, dự thảo nghị quyết của Quốc hội, dự án pháp lệnh, dự thảo nghị quyết của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội;~~ Dự thảo nghị định của Chính phủ, dự thảo quyết định của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức và hoạt động của các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, văn phòng đại diện của tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng, thanh tra, giám sát ngân hàng, ~~phòng, chống rửa tiền~~ và bảo hiểm tiền gửi”.*

Lý do: Hiện nay, Vụ Pháp chế thuộc NHNN đang được giao đầu mối trình Thống đốc NHNN để trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định: các dự án luật, dự thảo nghị quyết của Quốc hội, dự án pháp lệnh, dự thảo nghị quyết của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội. Do đó, việc giao 02 đơn vị cùng thực hiện nhiệm vụ trình Thống đốc NHNN để trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định các dự án luật, dự thảo nghị quyết của Quốc hội, dự án pháp lệnh, dự thảo nghị quyết của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội là chưa phù hợp. Vì vậy, NHNN đề nghị huỷ bỏ nhiệm vụ này cho phù hợp với thực tế.

(**2**) Huỷ bỏ điểm a khoản 2: ”*~~Kế hoạch dài hạn, năm năm và hằng năm về phát triển hệ thống các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, văn phòng đại diện của tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng, về thanh tra, giám sát ngân hàng, phòng, chống rửa tiền, phòng, chống tài trợ khủng bố~~”.*

Lý do: Phạm vi của nhiệm vụ phát triển hệ thống các TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài không chỉ giới hạn ở hoạt động cấp phép mạng lưới mà còn bao gồm các nội dung phát triển khác của hệ thống các TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài như: nâng cao năng lực tài chính, hiệu quả hoạt động; chuyển đổi mô hình kinh doanh; tăng cường năng lực quản trị, điều hành; cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu, nâng cao chất lượng tín dụng ... Các nhiệm vụ này đang do một số đơn vị thuộc NHNN làm đầu mối thực hiện. Đây là nội dung quan trọng thuộc chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển ngành Ngân hàng, hiện nay đang do Viện Chiến lược ngân hàng làm đầu mối. Vì vậy, để phù hợp với thực tế triển khai nhiệm vụ tại NHNN và để tránh trùng lắp, chồng chéo nhiệm vụ giữa các đơn vị thuộc NHNN. NHNN đề xuất huỷ bỏ nhiệm vụ quy định tại điểm a khoản 2 Điều 2 Quyết định số 20/2019/QĐ-TTg.

(**3**) Sửa đổi, bổ sung điểm d khoản 2: ”*Cấp,* ***cấp lại, thay đổi nội dung và*** *thu hồi giấy phép hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tín dụng* ***(giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tín dụng)*** *cho các tổ chức”.*

Lý do: Bổ sung để phù hợp với quy định tại khoản 6 Điều 2 Nghị định số 102/2022/NĐ-CP.

(**4**) Sửa đổi, bổ sung khoản 5: ”*Xây dựng kế hoạch thanh tra hằng năm của Thanh tra, giám sát ngành Ngân hàng trình Thống đốc Ngân hàng Nhà nước phê duyệt; tổ chức thực hiện kế hoạch thanh tra của Thanh tra, giám sát ngành Ngân hàng; hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch thanh tra đối với* ***Thanh tra Cục Phòng, chống rửa tiền thuộc Ngân hàng Nhà nước (sau đây gọi là Thanh tra Cục Phòng, chống rửa tiền)****, Thanh tra, giám sát ngành Ngân hàng thuộc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh (sau đây gọi là Thanh tra, giám sát Ngân hàng Nhà nước chi nhánh)”.*

Lý do: Bổ sung để phù hợp với quy định tại Nghị định số /2023/NĐ-CP ngày / /2023. Theo đó, Cục Phòng, chống rửa tiền thuộc NHNN có đơn vị thực hiện Thanh tra về phòng, chống rửa tiền theo quy định của pháp luật.

(**5**) Bổ sung nhiệm vụ mới: ”***6. Thanh tra lại vụ việc đã có kết luận của Thanh tra Cục Phòng, chống rửa tiền, Thanh tra, giám sát Ngân hàng Nhà nước chi nhánh nhưng phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật qua xem xét, xét lý khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh”.***

Lý do: Bổ sung để phù hợp với quy định tại điểm g khoản 1 Điều 15 Luật Thanh tra năm 2022 và phù hợp với quy định tại Nghị định số /2023/NĐ-CP ngày / /2023. Theo đó, Cục Phòng, chống rửa tiền thuộc NHNN có đơn vị thực hiện Thanh tra về phòng, chống rửa tiền theo quy định của pháp luật.

(**6**) Tách khoản 7 thành 2 khoản và được sửa đổi, bổ sung như sau:

”7. ”*~~Thực hiện nhiệm vụ giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng~~, ~~thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo quy định của pháp luật và phân công của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước~~****Giúp Thống đốc Ngân hàng Nhà nước thực hiện quản lý nhà nước về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật và phân công của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước****”.*

***”8****.* ***Giúp Thống đốc Ngân hàng Nhà nước thực hiện quản lý nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo quy định của pháp luật và phân công của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước”.***

Lý do: Sửa đổi, bổ sung cho phù hợp, tương ứng với quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 15 của Luật Thanh tra năm 2022.

(**7**) Sửa đổi, bổ sung khoản 9: ”*Kiểm tra tính chính xác, hợp pháp của kết luận thanh tra* ***của Thanh tra Cục Phòng, chống rửa tiền, Thanh tra, giám sát Ngân hàng Nhà nước chi nhánh*** *và quyết định xử lý sau thanh tra của ~~Chánh Thanh tra, giám sát Ngân hàng Nhà nước chi nhánh~~, Giám đốc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh, Chủ tịch Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh đối với vụ việc thuộc ~~lĩnh vực quản lý~~****phạm vi quản lý nhà nước*** *của Ngân hàng Nhà nước”.*

Lý do: Sửa đổi, bổ sung để phù hợp với quy định tại điểm i khoản 1 Điều 15 Luật Thanh tra năm 2022 và chức năng, nhiệm vụ của Cục Phòng, chống rửa tiền thuộc NHNN trong thực hiện nhiệm vụ thanh tra về phòng, chống rửa tiền.

(**8**) Huỷ bỏ khoản 12: *”~~Tham mưu, giúp Thống đốc Ngân hàng Nhà nước thực hiện trách nhiệm của Ngân hàng Nhà nước trong thực hiện trách nhiệm của Ngân hàng Nhà nước trong phòng, chống rửa tiền, phòng, chống tài trợ khủng bố theo quy định của pháp luật về phòng, chống rửa tiền, phòng, chống khủng bố~~”.*

Lý do: Huỷ bỏ nhiệm vụ để phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 64 Luật Phòng, chống rửa tiền năm 2022.

(**9**) Sửa đổi, bổ sung khoản 14: ”*Chỉ đạo, kiểm tra và tổ chức thực hiện công tác thanh tra, giám sát; hướng dẫn nghiệp vụ ~~thanh tra hành chính~~* ***thanh tra đối với Thanh tra Cục Phòng, chống rửa tiền, nghiệp vụ*** *thanh tra, giám sát ngân hàng đối với Thanh tra, giám sát Ngân hàng Nhà nước chi nhánh. Hướng dẫn, kiểm tra các đơn vị trong ngành Ngân hàng thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra, giám sát ngân hàng,* ***tiếp công dân****, khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng,* ***tiêu cực*** *~~và phòng, chống rửa tiền, phòng chống tài trợ khủngbố~~ trong phạm vi quản lý nhà nước của Ngân hàng Nhà nước.*

Lý do: Sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với quy định của khoản 1 Điều 64 Luật Phòng, chống rửa tiền năm 2022. Việc phân công Thanh tra, giám sát NHNN chi nhánh thực hiện nhiệm vụ thanh tra hành chính chưa phù hợp với nguồn lực của Thanh tra, giám sát NHNN chi nhánh, trong khi đó tại NHNN chi nhánh có phòng thực hiện kiểm soát nội bộ. Nội dung của thanh tra hành chính và kiểm soát nội bộ về cơ bản tương đồng nhau, do đó để tránh chồng chéo nhiệm vụ và để tập trung nguồn lực của Thanh tra, giám sát NHNN chi nhánh vào thanh tra chuyên ngành. Vì vậy, NHNN đề xuất huỷ bỏ nhiệm vụ thanh tra hành chính đối với NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố. Nội dung sửa đổi phù hợp với quy định tại ....... Điều 2 Nghị định số /2023/NĐ-CP ngày / /2023.

(**10**) Sửa đổi, bổ sung khoản 17: ”*~~Yêu cầu Thanh tra, giám sát Ngân hàng Nhà nước chi nhánh báo cáo về công tác thanh tra, giám sát ngân hàng, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng và phòng, chống rửa tiền, phòng, chống tài trợ khủng bố~~. Tổng hợp, báo cáo kết quả công tác thanh tra, giám sát,* ***tiếp công dân****, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ~~và phòng, chống rửa tiền, phòng, chống tài trợ khủng bố~~ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Ngân hàng Nhà nước”.*

Lý do: Sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với quy định tại điểm l khoản 1 Điều 15 Luật Thanh tra năm 2022 và phù hợp với khoản 1 Điều 64 Luật Phòng, chống rửa tiền năm 2022.

(**11**) Điểm b khoản 1, điểm b khoản 2, khoản 6, khoản 12, khoản 15, khoản 19, khoản 20: Huỷ bỏ nội dung về phòng, chống rửa tiền, phòng, chống tài trợ khủng bố.

Lý do: Huỷ bỏ nội dung về phòng, chống rửa tiền, phòng, chống tài trợ khủng bố để phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 64 Luật Phòng, chống rửa tiền.

**(12)**Bổ sung nhiệm vụ ***“Thực hiện kiểm tra đối với đối tượng thanh tra ngân hàng, đối tượng giám sát ngân hàng theo quy định của pháp luật và phân công của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước”.***

Lý do: Bổ sung nhiệm vụ cho phù hợp với nhiệm vụ Cơ quan TTGSNH đang thực hiện được quy định tại khoản 11 Điều 4 Luật NHNN năm 2010; Điều 159, khoản 1 Điều 149d, khoản 1 Điều 150a, khoản 6 Điều 151d, khoản 1 Điều 152c Luật Các TCTD năm 2010 (đã được sửa đổi, bổ sung); khoản 1, khoản 2 Điều 6 Luật Thanh tra năm 2022; Nghị định số 102/2022/NĐ-CP; Nghị định số 26/2014/NĐ-CP.

* 1. ***Điều 3. Cơ cấu tổ chức***

- Thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, trong quá trình xây dựng Quyết định số 20/2019/QĐ-TTg, NHNN đã thực hiện rà soát và sắp xếp, kiện toàn lại các đơn vị thuộc Cơ quan TTGSNH theo hướng tinh gọn cơ cấu tổ chức (giảm 03 đơn vị đầu mối, giảm số lượng phòng (18/48 phòng) tại các đơn vị thuộc Cơ quan TTGSNH).

- Trong quá trình xây dựng Nghị định số 102/2022/NĐ-CP, NHNN đã thực hiện rà soát và báo cáo Thủ tướng Chính phủ về việc đáp ứng tiêu chí thành lập Cơ quan TTGSNH và các đơn vị thuộc cơ cấu tổ chức của Cơ quan TTGSNH theo quy định tại Nghị định số 123/2016/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 101/2020/NĐ-CP).

- Cơ cấu tổ chức của Cơ quan TTGSNH được rà soát, sắp xếp, kiện toàn lại theo hướng tinh gọn, đảm bảo hoạt động hiệu lực, hiệu quả, đặc biệt là trong việc quản lý, thanh tra, giám sát đối với nhóm các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng có tầm quan trọng hệ thống. Theo đó, cơ cấu tổ chức của Cơ quan TTGSNH từ 08 đơn vị giảm xuống còn 07 đơn vị (giảm 01 đơn vị là Cục Phòng, chống rửa tiền). Số lượng phòng tại Văn phòng, các Cục giảm từ 30 phòng xuống còn 23 phòng. Sắp xếp, điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ giữa các đơn vị thuộc Cơ quan TTGSNH để phù hợp hơn với thực tế triển khai công việc của các đơn vị. Cụ thể:

**(1) Vụ Thanh tra hành chính** (gọi tắt là Vụ I):

- *Về tên gọi*: Đổi tên Vụ Thanh tra hành chính, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng thành **Vụ Thanh tra hành chính** để tên gọi của đơn vị ngắn gọn hơn.

 - *Chức năng, nhiệm vụ chính*: Giúp Chánh Thanh tra, giám sát ngân hàng quản lý nhà nước về công tác thanh tra hành chính, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hiện nhiệm vụ thanh tra hành chính, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và tội phạm trong ngành Ngân hàng theo quy định của pháp luật và phân công của Thống đốc NHNN.

**(2) Vụ Chính sách an toàn hoạt động ngân hàng** (gọi tắt là Vụ II):

- *Về tên gọi*: Giữ nguyên tên gọi như hiện nay

- *Chức năng, nhiệm vụ chính*:

+ Giữ nguyên nhiệm vụ hiện nay Vụ đang thực hiện: Giúp Chánh Thanh tra, giám sát ngân hàng thực hiện nhiệm vụ xây dựng chính sách, văn bản quy phạm pháp luật về cấp phép, thành lập, tổ chức, hoạt động và an toàn hoạt động của TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, văn phòng đại diện của TCTD nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng (trừ các đối tượng thuộc phạm vi trách nhiệm của Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng III); xây dựng chính sách, văn bản quy phạm pháp luật về thanh tra, giám sát ngân hàng (trừ quy định áp dụng riêng cho các đối tượng thuộc phạm vi trách nhiệm của Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng III).

+ Tiếp nhận nhiệm vụ: Về công tác pháp chếVăn phòng đang thực hiện.

**(3) Văn phòng**:

- *Về tên gọi*: Giữ nguyên như hiện nay.

- *Chức năng, nhiệm vụ chính:*

+ Giữ nguyên nhiệm vụ hiện nay Văn phòng đang thực hiện: Giúp Chánh Thanh tra, giám sát ngân hàng chỉ đạo, điều hành hoạt động của Cơ quan TTGSNH; xây dựng, tổng hợp các báo cáo định kỳ và đột xuất của Cơ quan TTGSNH; thực hiện công tác tổ chức, nhân sự, đào tạo, bồi dưỡng, thi đua, khen thưởng, hợp tác quốc tế, công tác cải cách hành chính, kiểm soát nội bộ của Cơ quan TTGSNH; thực hiện công tác hành chính, lễ tân, văn thư, lưu trữ của Cơ quan TTGSNH; quản lý sử dụng tài sản, tài chính của Cơ quan TTGSNH *(chuyển giao toàn bộ công việc về kế toán, quản lý tài chính, tài sản sang Cục Quản trị thực hiện).*

+ Bổ sung thêm nhiệm vụ: Thẩm định dự thảo kết luận thanh tra của các cuộc thanh tra mà người ra quyết định thanh tra là Chánh Thanh tra, giám sát ngân hàng *(các cuộc thanh tra hành chính, thanh tra giải quyết khiếu nại, tố cáo, thanh tra công tác phòng, chống tham nhũng, các cuộc thanh tra chuyên ngành lớn, phức tạp, các cuộc thanh tra lại*); có ý kiến về dự thảo kết luận thanh tra của cuộc thanh tra mà người ra quyết định thanh tra là Cục trưởng Cục TTGSNH và của cuộc thanh tra khác khi được giao/phân công.

* Chuyển nhiệm vụ: Công tác pháp chế sang Vụ Chính sách an toàn hoạt động thực hiện.
* *Cơ cấu tổ chức*: **04** phòng (giảm 02 phòng so với hiện nay), gồm: **(1)** Phòng Hành chính; **(2)** Phòng Tổ chức cán bộ; **(3)** Phòng Thẩm định dự thảo kết luận thanh tra; **(4)** Phòng Tổng hợp.

**(4) Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng I** (gọi tắt là Cục I):

- *Về tên gọi*: Giữ nguyên như hiện nay.

- *Chức năng, nhiệm vụ chính*:

+ Giữ nguyên các nhiệm vụ sau: Giúp Chánh Thanh tra, giám sát ngân hàng quản lý nhà nước về công tác thanh tra chuyên ngành, thực hiện thanh tra, giám sát, cấp phép theo quy định của pháp luật và phân công của Thống đốc NHNN, bao gồm:

(i) Quản lý nhà nước về công tác thanh tra chuyên ngành đối với: NHTM nhà nướcdo Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ, NHTM do Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ (sau đây gọi chung là NHTM nhà nước); Ngân hàng chính sách; Ngân hàng liên doanh, ngân hàng 100% vốn nước ngoài, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, văn phòng đại diện của TCTD nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng (sau đây gọi chung là ngân hàng nước ngoài); Công ty Quản lý tài sản của các TCTD Việt Nam, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam, Nhà máy In tiền Quốc gia, tổ chức hoạt động thông tin tín dụng, tổ chức có hoạt động ngoại hối, hoạt động kinh doanh vàng, tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán không phải là ngân hàng (sau đây gọi chung là tổ chức khác);

(ii) Thanh tra, giám sát đối với: NHTM nhà nước; ngân hàng chính sách; ngân hàng liên doanh; ngân hàng 100% vốn nước ngoài; một số chi nhánh ngân hàng nước ngoài; Công ty Quản lý tài sản của các TCTD Việt Nam; Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam; Nhà máy In tiền Quốc gia; tổ chức hoạt động thông tin tín dụng; Công ty Cổ phần Thanh toán Quốc gia Việt Nam;

(iii) Cấp phép (trừ cấp phép thành lập mới) đối với: NHTM nhà nước; ngân hàng chính sách; ngân hàng liên doanh; ngân hàng 100% vốn nước ngoài; một số chi nhánh ngân hàng nước ngoài; Công ty Quản lý tài sản của các TCTD Việt Nam; Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam; tổ chức hoạt động thông tin tín dụng.

+ Chuyển nhiệm vụ sang Cục III: Quản lý nhà nước về công tác thanh tra chuyên ngành, thực hiện thanh tra, giám sát, cấp phép đối với TCTD phi ngân hàng là công ty con hoặc có vốn góp của NHTM nhà nước do Cục I đang thực hiện sang Cục III.

+ Tiếp nhận nhiệm vụ: Xây dựng kế hoạch thanh tra của Thanh tra, giám sát ngành Ngân hàng từ Cục Giám sát hệ thống các TCTD đang thực hiện.

* Cơ cấu tổ chức: **05** phòng *(giảm 01 phòng so với hiện nay),* gồm: **(1)** Phòng Quản lý, giám sát 1; **(2)** Phòng Quản lý, giám sát 2; **(3)** Phòng Thanh tra; **(4)** Phòng Giám sát hoạt động của Đoàn thanh tra; **(5)** Phòng Tổng hợp.

**(5) Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng II** (gọi tắt là Cục II):

- *Về tên gọi*: Giữ nguyên như hiện nay.

- *Chức năng, nhiệm vụ chính*:

+ Giữ nguyên các nhiệm vụ sau: Giúp Chánh Thanh tra, giám sát ngân hàng quản lý nhà nước về công tác thanh tra chuyên ngành, thực hiện thanh tra, giám sát, cấp phép (trừ cấp phép thành lập mới) đối với NHTMCP, trừ NHTMCP do Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ (sau đây gọi tắt là NHTMCP) theo quy định của pháp luật và phân công của Thống đốc NHNN.

+ Chuyển nhiệm vụ sang Cục III: Quản lý nhà nước về công tác thanh tra chuyên ngành, thực hiện thanh tra, giám sát, cấp phép đối với TCTD phi ngân hàng do Cục II đang thực hiện sang Cục III.

- Cơ cấu tổ chức: **05** phòng *(giảm 01 phòng so với hiện nay*), gồm: **(1)** Phòng Quản lý, giám sát 1; **(2)** Phòng Quản lý, giám sát 2; **(3)** Phòng Thanh tra; **(4)** Phòng Giám sát hoạt động của Đoàn Thanh tra; **(5)** Phòng Tổng hợp.

**(6) Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng III** (gọi tắt là Cục III):

- *Về tên gọi*: Giữ nguyên như hiện nay.

- *Chức năng, nhiệm vụ chính*:

+ Giữ nguyên như hiện nay:

1. Xây dựng cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật về thành lập, tổ chức, hoạt động, an toàn hoạt động, thanh tra, giám sát, cấp phép ngân hàng hợp tác xã, QTDND, tổ chức tài chính vi mô, chương trình, dự án tài chính vi mô của tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức phi chính phủ (sau đây gọi tắt chương trình, dự án tài chính vi mô của tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức phi chính phủ là chương trình, dự án tài chính vi mô).
2. Quản lý nhà nước về công tác thanh tra chuyên ngành đối với ngân hàng hợp tác xã, QTDND, tổ chức tài chính vi mô, chương trình, dự án tài chính vi mô; thực hiện giám sát an toàn vĩ mô đối với ngân hàng hợp tác xã, quỹ tín dụng nhân dân, tổ chức tài chính vi mô; thực hiện thanh tra, giám sát, cấp phép đối với ngân hàng hợp tác xã, tổ chức tài chính vi mô, chương trình, dự án tài chính vi mô theo quy định của pháp luật và phân công của Thống đốc NHNN.

+ Tiếp nhận nhiệm vụ: Quản lý nhà nước về công tác thanh tra chuyên ngành, thực hiện thanh tra, giám sát, cấp phép đối với TCTD phi ngân hàng theo quy định của pháp luật và phân công của Thống đốc NHNN từ Cục I và Cục II chuyển sang.

- *Cơ cấu tổ chức*: **05** phòng (*tăng 01 phòng so với hiện nay*), gồm: **(1)** Phòng Quản lý, giám sát 1; **(2)** Phòng Quản lý, giám sát 2; **(3)** Phòng Thanh tra; **(4)** Phòng Giám sát hoạt động của Đoàn thanh tra; **(5)** Phòng Tổng hợp và chính sách.

Lý do tăng 01 phòng: Do tiếp nhận thêm đối tượng quản lý là TCTD phingân hàng từ Cục I, Cục II chuyển sang.

 **(7) Cục Giám sát an toàn hệ thống các tổ chức tín dụng** (gọi tắt là Cục IV):

- *Về tên gọi*: Giữ nguyên như hiện nay.

- *Chức năng, nhiệm vụ chính*:

+ Giữ nguyên các nhiệm vụ sau: Giúp Chánh Thanh tra, giám sát ngân hàng thực hiện giám sát an toàn vĩ mô đối với các đối tượng giám sát ngân hàng, trừ ngân hàng hợp tác xã, QTDND, tổ chức tài chính vi mô (sau đây gọi tắt là đối tượng giám sát ngân hàng); quản lý nhà nước về công tác giám sát ngân hàng; cấp phép thành lập mới TCTD *(trừ ngân hàng hợp tác xã, QTDND, tổ chức tài chính vi mô)*, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, cấp giấy phép hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tín dụng *(giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tín dụng)* cho các tổ chức theo quy định của pháp luật và phân công của Thống đốc NHNN; quản lý, vận hành hệ thống CNTT của Cơ quan TTGSNH; quản lý cơ sở dữ liệu của Thanh tra, giám sát ngành Ngân hàng; tham mưu về công tác cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu của hệ thống các TCTD.

+ Chuyển nhiệm vụ sang Cục I: Xây dựng kế hoạch thanh tra do Cục IV đang thực hiện sang Cục I.

- *Cơ cấu tổ chức*: **04** phòng (giữ nguyên), gồm: **(1)** Phòng Nghiệp vụ giám sát; **(2)** Phòng Giám sát an toàn hệ thống các TCTD; **(3)** Phòng Quản lý thông tin và xử lý dữ liệu; **(4)** Phòng Tổng hợp.

\* Việc rà soát, sắp xếp kiện toàn các đơn vị thuộc Cơ quan TTGSNH đáp ứng đầy đủ tiêu chí theo quy định tại Nghị định số123/2016/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 101/2020/NĐ-CP); phù hợp với tình hình thực tế hoạt động của Cơ quan TTGSNH. Cụ thể:

**(i) Đối với các Cục:**

*- Đáp ứng tiêu chí “Có đối tượng quản lý về chuyên ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của bộ theo quy định của pháp luật chuyên ngành”:*

+ Các Cục thuộc Cơ quan TTGSNH thực hiện nhiệm vụ về thanh tra, giám sát, cấp phép giúp Chánh Thanh tra, giám sát ngân hàng trong việc quản lý nhà nước về công tác thanh tra chuyên ngành, công tác giám sát ngân hàng, quản lý cấp phép đối với các đối tượng thuộc phạm vi quản lý của NHNN, bao gồm cả đối với hệ thống NHNN chi nhánh; thực hiện quản lý, thanh tra, giám sát đối với các khối TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, tổ chức khác.

+ Các đối tượng quản lý này được quy định tại pháp luật chuyên ngành như: Luật NHNN, Luật Các TCTD (đã được sửa đổi, bổ sung), Luật Thanh tra, Luật Bảo hiểm tiền gửi,... và các văn bản hướng dẫn thi hành (Điều 52, Điều 56 Luật NHNN; Điều 158, Điều 159 Luật Các TCTD; Điều 2 Nghị định số 26/2014/NĐ-CP;...).

*- Đáp ứng tiêu chí “Được phân cấp, ủy quyền của Bộ trưởng để quyết định các vấn đề thuộc phạm vi quản lý nhà nước về chuyên ngành, lĩnh vực”:*

+ Cục trưởng các Cục Thanh tra, giám sát, Cục Giám sát an toàn hệ thống các tổ chức tín dụng được phân cấp/dự kiến tiếp tục được phân cấp, ủyquyền:

**(1)** Thẩm quyền về thanh tra như: Được ra quyết định thanh tra thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của người ra quyết định thanh tra (trừ các cuộc thanh tra do Chánh Thanh tra, giám sát ngân hàng ra quyết định thanh tra và xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật, gồm các cuộc thanh tra chuyên ngành lớn, phức tạp, các cuộc thanh tra lại hoặc khi xét thấy cần thiết).

**(2)**Thẩm quyền giám sát, cấp phép: (i) Thực hiện giám sát (giám sát ngân hàng được tiến hành thường xuyên, liên tục), gồm giám sát vi mô và giám sát vĩ mô), trong đó đơn vị thực hiện giám sát ngân hàng (Cục Giám sát): Thu thập tài liệu, thông tin, dữ liệu, yêu cầu đối tượng giám sát cung cấp thông tin, dữ liệu phục vụ yêu cầu giám sát; xử lý, cập nhật, tổng hợp tài liệu, thông tin, dữ liệu; thực hiện giám sát theo nội dung giám sát; lập, quyết định phê duyệt báo cáo giám sát và đề xuất, thực hiện biện pháp xử lý; (ii) Yêu cầu đối tượng giám sát giải trình bằng văn bản; quyết định thành lập tổ công tác, nội dung làm việc trực tiếp với đối tượng giám sát; (iii) Quyết định khuyến nghị, cảnh báo đối với đối tượng giám sát, kiến nghị cấp có thẩm quyền áp dụng các biện pháp xử lý trong giám sát ngân hàng;... Các nội dung này được quy định tại Thông tư số 08/2022/TT-NHNN ngày 30/6/2022 của Thống đốc NHNN quy định về trình tự, thủ tục giám sát ngân hàng.

Dự kiến tiếp tục phân cấp, ủy quyền về giám sát, cấp phép: Quyết định kiểm tra chuyên đề về thực hiện chế độ thông tin, báo cáo của đối tượng giám sát; ban hành văn bản hướng dẫn nghiệp vụ về công tác giám sát; kiểm tra việc thực hiện công tác giám sát; kiểm tra việc thực hiện kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra đối với đối tượng thuộc phạm vi quản lý, giám sát của đơn vị; quyết định một số nội dung về công tác quản lý cấp phép;...

- *Đáp ứng tiêu chí “Khối lượng công việc yêu cầu phải bố trí từ 30 biên chế công chức trở lên”:*

Các Cục thuộc Cơ quan TTGSNH hiện nay có số biên chế được giao trên 30 công chức.

**(ii) Đối với các Vụ:**

*- Đáp ứng tiêu chí “Có chức năng, nhiệm vụ tham mưu về quản lý nhà nước đối với ngành, lĩnh vực thuộc chức năng, nhiệm vụ của bộ“:*

+ Vụ Thanh tra hành chính: Thực hiện quản lý nhà nước về công tác thanh tra hành chính, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và tội phạm trong ngành Ngân hàng.

+ Vụ Chính sách an toàn hoạt động ngân hàng: Thực hiện nhiệm vụ vềxây dựng chính sách, văn bản quy phạm pháp luật về cấp phép, thành lập, tổ chức, hoạt động và an toàn hoạt động của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, văn phòng đại diện của tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng; xây dựng chính sách, văn bản quy phạm pháp luật về thanh tra, giám sát ngân hàng.

*- Đáp ứng tiêu chí “Có phạm vi, đối tượng quản lý theo ngành, lĩnh vực“:*

+ Đối tượng quản lý của 02 Vụ gồm: tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, văn phòng đại diện của tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng.

*- Đáp ứng tiêu chí “Khối lượng công việc yêu cầu phải bố trí từ 15 biên chế công chức trở lên“:*

02 Vụ thuộc Cơ quan TTGSNH có số biên chế hiện nay được giao từ 20 công chức trở lên.

 ***2.4. Điều 4. Lãnh đạo Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng***

Kế thừa quy định tại Điều 4 Quyết định số 20/2019/QĐ-TTg***.***

***2.5. Điều 5. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành***

Quy định hiệu lực và trách nhiệm thi hành.

**VI. Ý KIẾN THẨM ĐỊNH CỦA BỘ TƯ PHÁP, BỘ NỘI VỤ**

....

**VII. ĐỀ XUẤT CỦA NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM**

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đãhoàn thiện dự thảo Quyết định thay thế Quyết định số 20/2019/QĐ-TTg và đề nghị Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam kính trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Thủ tướng Chính phủ;- Văn phòng Chính phủ;- Lưu: VP, TTGS8, TCCB1 (05 bản). | **THỐNG ĐỐC** |